CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Thường Tín, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0104089394
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2024-04-06 15:46:29
Foxit Reader Version: 10.0.0

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 150 /2024/TB-CPC1HN	*Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2024*

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 146/2024/NQ-HĐQT ngày 05/04/2024 của Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội,

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-HĐQT ngày 05/04/2024 về việc thông qua qua kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Biên bản họp Ban kiểm soát ngày 05/04/2024 về việc bầu Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029;

Chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội như sau:

1/ Trường hợp bổ nhiệm mới:

TT	Họ tên	*Chức vụ trước khi bổ nhiệm lại*	*Chức vụ được bổ nhiệm*	*Thời hạn bổ nhiệm*	*Ngày bắt đầu có hiệu lực*
1	Trần Nghĩa Lợi	Không	Thành viên HĐQT	Nhiệm kỳ 2024-2029	05/04/2024
2	Hà Thị Mai	Không	Thành viên BKS		
3	Nguyễn Thị Kim Oanh	Không	Thành viên BKS		

2/ Trường hợp bổ nhiệm lại:

TT	Họ tên	*Chức vụ trước khi bổ nhiệm lại*	*Chức vụ được bổ nhiệm*	*Thời hạn bổ nhiệm*	*Ngày bắt đầu có hiệu lực*
1	Lê Nam Thắng	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT	Nhiệm kỳ 2024-2029	05/04/2024
2	Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT		
3	Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT		
4	Trần Thụy Khanh	Trưởng Ban Kiểm soát	Trưởng Ban Kiểm soát		

3/ Trường hợp miễn nhiệm:

TT	Họ tên	*Chức vụ trước khi miễn nhiệm*	*Không còn đảm nhiệm chức vụ*	*Ngày bắt đầu có hiệu lực*	*Lý do*
1	Vũ Văn Hà	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	05/04/2024	Hết nhiệm kỳ 2020-2024 do ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 tổ chức ngày 05/04/2024 bầu nhiệm kỳ mới 2024-2029
2	Trương Thị Huệ	Thành viên BKS	Thành viên BKS		
3	Trần Thị Phương Thảo	Thành viên BKS	Thành viên BKS		

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 06/04/2024 tại đường dẫn *https://cpc1hn.com.vn/co-dong/tai-lieu-co-dong*

Tài liệu đính kèm:

- NQ ĐHĐCĐ thường niên 2024;
- Bản cung cấp thông tin người nội bộ.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

M.S.D.N:0104089394 - C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI ★ H.THƯỜNG TÍN - TP.HÀ NỘI

CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Nam Thắng

CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI

Số: 146/2024/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội số 145/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 05/04/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Công ty đã biểu quyết và thông qua các Nghị quyết sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 tại Báo cáo số 100/2024/BC-BTGĐ ngày 13/03/2024, với một số chỉ tiêu chính như sau:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

Đvt: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2023
1	**Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**1.113.485.199.319**
2	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**611.844.882.911**
3	**Các khoản chi phí**	
	Chi phí tài chính	*10.101.923.142*
	Chi phí bán hàng	*331.105.212.763*
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	*39.067.247.027*
4	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**231.338.130.575**
5	**Chi phí thuế TNDN hiện hành**	**14.441.914.275**
6	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**216.896.216.300**

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Đvt: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tăng trưởng năm 2024 so với thực hiện năm 2023
1	Tổng doanh thu	1.113.485.199.319	1.350.000.000.000	121,24%
2	Lợi nhuận trước thuế	231.338.130.575	260.000.000.000	112,39%

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 tại báo cáo số 101/2024/BC-HĐQT ngày 13/03/2024.
3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát tại Báo cáo số 102/2024/BC-BKS ngày 13/03/2024.
4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 103/2024/BC-BKS ngày 13/03/2024.
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận 2024 theo tờ trình số 104/2024/BC-BKS ngày 13/03/2024, với các chỉ tiêu chính như sau:

a. Phân phối lợi nhuận năm 2023

STT	Nội dung		Số tiền (VND)
1	**Lợi nhuận sau thuế năm 2022 còn lại chưa phân bổ**		**307.791.266.370**
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2023		231.338.130.575
3	**Lợi nhuận sau thuế năm 2023**		**216.896.216.300**
4	**Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2023**		**524.687.482.670**
5	**Phân phối lợi nhuận**		**53.461.093.401**
	Trong đó:		
5.1	*Trích quỹ khen thưởng phúc lợi*	*Trích 5% lợi nhuận sau thuế năm 2023*	*10.844.810.815*
5.2	*Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS*	*HĐQT, Thành viên BKS: 2 tháng thù lao/người* *Trưởng BKS: 2 tháng lương*	*72.000.000*
5.3	*Trích quỹ thưởng Ban điều hành*	*Trích tỷ lệ % lợi nhuận trước thuế năm 2023 (Theo NĐ ĐHĐCĐ năm 2023)*	*18.200.719.586*
5.4	*Trả cổ tức năm 2023*	*15% Vốn điều lệ*	*24.343.563.000*
6	**Lợi nhuận sau thuế năm 2023 còn lại chưa phân bổ**		**471.226.389.269**

b. Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024
1	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	Trích 5% lợi nhuận sau thuế
2	Chi trả cổ tức	20% Vốn điều lệ
3	Thưởng HĐQT, Ban kiểm soát	HĐQT, Thành viên BKS: 2 tháng thù lao/người
		Trưởng BKS: 2 tháng lương
4	Thưởng Ban điều hành do hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế	5% lợi nhuận trước thuế nếu hoàn thành kế hoạch và thưởng thêm 10% phần vượt lợi nhuận trước thuế

c. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Thực hiện các thủ tục trích lập các quỹ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; tiến hành thủ tục chi trả cổ tức theo quy định của pháp luật; quyết định số đợt chi trả và số tiền chi trả cổ tức cho mỗi đợt chi trả phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động tại Công ty; quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2023 nhưng không được quá 06 tháng kể từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

6. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, lương Trưởng ban kiểm soát năm 2024 theo tờ trình số 105/2024/TTr-HĐQT ngày 13/03/2023, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao tối đa (đồng/người/tháng)	Số tháng/ năm	Thành tiền (VNĐ)
I	**Hội đồng quản trị**	**4**			
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	12	72.000.000
2	Ủy viên	3	4.000.000	12	144.000.000
II	**Ban kiểm soát**	**3**			
1	Trưởng ban kiểm soát	1	15.000.000	12	180.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.500.000	12	36.000.000
Tổng cộng		**7**			**432.000.000**
(Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi hai triệu đồng chẵn)					

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo Tờ trình số 106/2024/TTr-BKS ngày 13/03/2024.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thông qua bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2024 – 2029 như sau:

- Thông qua nhiệm kỳ của thành viên HĐQT và BKS là 5 năm (2024 - 2029)
- Thông qua số lượng bầu thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029: 04 (bốn) thành viên.
- Thông qua số lượng bầu thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029: 03 (ba) thành viên.
- ĐHĐCĐ bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 bằng hình thức bầu dồn phiếu với kết quả như sau:

+ Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029:

STT	Họ tên	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %	Kết quả
1	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	14.064.029	87,84%	Trúng cử
2	Ông Lê Nam Thắng	Thành viên HĐQT	13.316.934	83,17%	Trúng cử
3	Ông Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên HĐQT	12.988.901	81,12%	Trúng cử
4	Ông Trần Nghĩa Lợi	Thành viên HĐQT	12.922.052	80,71%	Trúng cử

+ Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029:

STT	Họ tên	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %	Kết quả
1	Bà Trần Thụy Khanh	Thành viên BKS	13.922.498	86,95%	Trúng cử
2	Bà Hà Thị Mai	Thành viên BKS	13.127.300	81,99%	Trúng cử
3	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Thành viên BKS	12.920.850	80,70%	Trúng cử

- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2024-2029 là Ông Lê Nam Thắng.
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2024-2029 là Bà Trần Thụy Khanh.

Điều 3. Giao Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các nội dung thông qua tại Nghị quyết này và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, phê chuẩn các vấn đề phát sinh trong việc thực hiện các nội dung thông qua tại Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng, ban, đơn vị, cá nhân liên quan có nghĩa vụ thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Đại Hội đồng cổ đông (b/c);
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Lưu: HĐQT, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N:0104089394 - C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI ★ H.THƯỜNG TÍN - TP.HÀ NỘI

Lê Nam Thắng

C.T.C.P ★ 1

CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI

Số: 147/2024/QĐ-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
V.v thông qua kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội;

Căn cứ Biên bản họp ngày 05/04/2024 của Hội đồng quản trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội nhiệm kỳ 2024-2029 đối với:

Ông Lê Nam Thắng

Sinh ngày : 07/02/1974

Hộ khẩu thường trú : Số 11 ngách 49/6 phố Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Số CCCD: 001074030303 cấp ngày 19/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của **Ông Lê Nam Thắng** tuân thủ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội và các quy định của Pháp luật hiện hành.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các đơn vị, cá nhân có liên quan và **Ông Lê Nam Thắng** chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Hội đồng cổ đông (b/c);
- Lưu: HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI

Lê Nam Thắng

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP BAN KIỂM SOÁT

Hôm nay, ngày 05 tháng 04 năm 2024 tại Phòng họp Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội ("Công ty') - Cụm CN Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội đã tổ chức cuộc họp Ban kiểm soát, chi tiết như sau:

I. Thành phần tham dự:

1. Thành viên Ban kiểm soát tham dự (có mặt) bao gồm:
   - Bà Trần Thụy Khanh - Thành viên Ban Kiểm soát– Chủ tọa cuộc họp
   - Bà Hà Thị Mai - Thành viên Ban Kiểm soát
   - Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Thành viên Ban Kiểm soát
2. Thư ký cuộc họp: Bà Tạ Thị Hải Huyền

II. Nội dung cuộc họp

Các thành viên Ban kiểm soát đã thảo luận, trao đổi, đề cử và biểu quyết bầu Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

1. **Các thành viên Ban Kiểm soát thống nhất đề cử thành viên sau giữ chức danh Trưởng Ban Kiểm soát:**

   Bà: Trần Thụy Khanh

   CCCD số 034159007593 ; Ngày cấp: 21/10/2020; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

   Địa chỉ thường trú: P8 Dãy D Tập thể Công ty DPTW – Tổ 31 phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

   Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

   Kết quả biểu quyết:

   Tán thành: 3/3 Không tán thành: 0/3 Không có ý kiến: 0/3

III. Kết luận

Các thành viên Hội đồng quản trị đã biểu quyết thông qua việc bầu Bà Trần Thụy Khanh làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2024-2029 với tỷ lệ tán thành 100%.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 17 giờ 15 phút cùng ngày. Các thành viên tham dự cuộc họp đã đọc và nhất trí với nội dung biên bản này.

CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN DỰ HỌP

Trần Thụy Khanh	Hà Thị Mai	Nguyễn Thị Kim Oanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Họ và tên */Full name:* LÊ NAM THẮNG
2/ Giới tính/Sex: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 07/02/1974
4/ Nơi sinh/Place *of birth:* Hà Nội
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):*
Ngày cấp: Nơi cấp
6/ Quốc *tịch/Nationality:* Việt Nam
7/ Dân tộc/*Ethnic:* Kinh
8/ Địa chỉ thường *trú/Permanent residence:*
9/ Số điện thoại/*Telephone number:*
10/ Địa chỉ email/Email:
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Chủ tịch Hội đồng quản trị
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác/Positions in other companies:*
Giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Dược phẩm MEDZAVY
Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Upharma
14/ Số CP nắm giữ: 1.500.754 cổ phần chiếm 9,25 % vốn điều lệ, trong *đó/ Number of owning shares* ..... *, accounting for ....% of charter capital, of which:*
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* Không
+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* 1.500.754 cổ phần
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*
16/ Danh sách người có liên quan của người khai* */List of affiliated persons of declarant: Theo Phụ lục đính kèm*
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu *có)/Related interest with public company, public fund (if any):* Không có
18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không có
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI

Lê Nam Thắng

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ - ÔNG LÊ NAM THẮNG

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DTP	Trần Diệu Hương			Vợ						0	0,00%				
2	DTP	Lê Khánh Giang			Con ruột						0	0,00%				
3	DTP	Lê Đức Minh			Con ruột						0	0,00%				
4	DTP	Lê Ngọc Toàn			Bố đẻ						0	0,00%				
5	DTP	Trịnh Thị Ngọc Anh			Mẹ đẻ						0	0,00%				
6	DTP	Lê Thị Thu Nhường (tức Lê Lan)			Chị gái						0	0,00%				*Đã mất*
7	DTP	Trần Văn Triều			Anh rể						0	0,00%				
8	DTP	Lê Thị Thanh Huyền			Chị gái						0	0,00%				
9	DTP	Nguyễn Hoa Trung			Anh rể						0	0,00%				
10	DTP	Lê Thị Kim Ánh			Chị gái						2.789.999	17,19%				
11	DTP	Nguyễn Doãn Liêm		Thành viên HĐQT	Anh rể						26.666	0,16%				

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
12	DTP	Trần Đình Học			Bố vợ						0	0,00%				
13	DTP	Nguyễn Thị Tam			Mẹ vợ						0	0,00%				
14	DTP	Công ty Cổ phần Dược Phẩm MEDZAVY			Tổ chức có liên quan - Giám đốc						0	0,00%				
15	DTP	Công ty Cổ phần Upharma			Tổ chức có liên quan - Chủ tịch HĐQT						0	0,00%				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Họ và tên */Full name:* NGUYỄN THANH BÌNH
2/ Giới tính/Sex: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 30/09/1976
4/ Nơi sinh/Place *of birth:* Quảng Ngãi
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):*
Ngày cấp: Nơi cấp
6/ Quốc *tịch/Nationality:* Việt Nam
7/ Dân tộc/*Ethnic:* Kinh
8/ Địa chỉ thường *trú/Permanent residence:*
9/ Số điện thoại/*Telephone number:*
10/ Địa chỉ email/Email:
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác/Positions in other companies:*
Giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Dược phẩm Tân Thịnh
Phó Giám đốc Công ty TNHH Dược phẩm VNP
Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Upharma
14/ Số CP nắm giữ: 3.128.665 cổ phần chiếm 19,28 % vốn điều lệ, trong *đó/ Number of owning shares* ..... *, accounting for ....% of charter capital, of which:*
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* Không
+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* 3.128.665 cổ phần
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*
16/ Danh sách người có liên quan của người khai* */List of affiliated persons of declarant: Theo Phụ lục đính kèm*
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu *có)/Related interest with public company, public fund (if any):* Không có
18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không có
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI

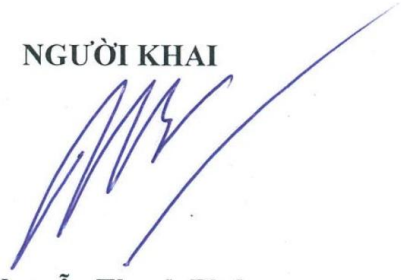

Nguyễn Thanh Bình

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ ÔNG NGUYỄN THANH BÌNH

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DTP	Phùng Thanh Hương			Vợ						3.128.665	19,28%				
2	DTP	Nguyễn Anh Quân			Con trai						0	0,00%				
3	DTP	Nguyễn Linh Chi			Con ruột						0	0,00%				
4	DTP	Nguyễn Danh			Bố đẻ						0	0,00%				
5	DTP	Phạm Thị Thanh			Mẹ đẻ						0	0,00%				
6	DTP	Nguyễn Quang Thái			Anh trai											*Đã mất*
7	DTP	Phùng Văn Giang			Bố vợ											*Đã mất*
8	DTP	Lê Thị Thanh Xuân			Mẹ vợ						0	0,00%				
9	DTP	Công ty TNHH Dược phẩm Tân Thịnh			Tổ chức có liên quan - Giám đốc	ĐKKD	0101369379	05/05/2003	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội	Số 9, ngõ 63, đường Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	0	0,00%				
10	DTP	Công ty TNHH Dược phẩm VNP			Tổ chức có liên quan - Phó Giám đốc	ĐKKD	0101509499	02/07/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội	Ô 91+92, A3, Khu đô thị Đại Kim, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	0	0,00%				
11	DTP	Công ty Cổ phần Upharma			Tổ chức có liên quan - Thành viên HĐQT	ĐKKD	0109313177	18/08/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội	Cụm CN Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	0	0,00%				

M.S.D.N: 0104089394 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI H.THƯỜNG TÍN - TP.HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Họ và tên */Full name:* NGUYỄN DOÃN LIÊM
2/ Giới tính/Sex: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 19/5/1960
4/ Nơi sinh/Place *of birth:* Thái Bình
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):*
Ngày cấp: Nơi cấp
6/ Quốc *tịch/Nationality:* Việt Nam
7/ Dân tộc/*Ethnic:* Kinh
8/ Địa chỉ thường *trú/Permanent residence:*
9/ Số điện thoại/*Telephone number:*
10/ Địa chỉ email/Email:
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Thành viên Hội đồng quản trị
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác/Positions in other companies:*
Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Dược phẩm Trung ương CPC1
14/ Số CP nắm giữ: 26.666 cổ phần chiếm 0.16 % vốn điều lệ, trong *đó/ Number of owning shares* ..... , *accounting for ....% of charter capital, of which:*
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* Không
+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* 26.666 cổ phần
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*
16/ Danh sách người có liên quan của người khai* */List of affiliated persons of declarant: Theo Phụ lục đính kèm*
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu *có)/Related interest with public company, public fund (if any):* Không có
18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không có
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Doãn Liêm

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ - ÔNG NGUYỄN DOÃN LIÊM

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DTP	Nguyễn Doãn Lạc			Bố đẻ						0	0,00%				
2	DTP	Đặng Thị Dậu			Mẹ đẻ						0	0,00%				*Đã mất*
3	DTP	Lê Thị Kim Ánh			Chị gái						2.789.999	17,19%				
4	DTP	Nguyễn Thành Lâm			Con ruột						141.799	0,87%				
5	DTP	Nguyễn Lê Hạnh Trang			Con ruột						0	0,00%				
6	DTP	Phạm Thanh Vân			Con dâu						0	0,00%				
7	DTP	Nguyễn Thị Hồng			Mẹ đẻ						0	0,00%				
8	DTP	Nguyễn Tiến Lung			Anh trai						1.333.333	8,22%				
9	DTP	Nguyễn Thị Thu			Chị dâu						0	0,00%				
10	DTP	Nguyễn Thị Miền			Em gái						0	0,00%				

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
11	DTP	Nguyễn Ngọc Quang			Em rể						0	0,00%				
12	DTP	Lê Ngọc Toàn			Bố đẻ						0	0,00%				
13	DTP	Trịnh Thị Ngọc Anh			Mẹ đẻ						0	0,00%				
14	DTP	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1			Tổ chức có liên quan - Thành viên HĐQT	ĐKKD	0100108536	01/06/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội	87 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	2.666.666	16,43%				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Họ và tên */Full name:* TRẦN NGHĨA LỢI
2/ Giới tính/Sex: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 02/05/1976
4/ Nơi sinh/Place *of birth:* Ninh Bình
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):*
Ngày cấp: Nơi cấp:
6/ Quốc *tịch/Nationality:* Việt Nam
7/ Dân tộc/*Ethnic:* Kinh
8/ Địa chỉ thường *trú/Permanent residence*
9/ Số điện thoại/*Telephone number:*
10/ Địa chỉ email/Email:
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Thành viên Hội đồng quản trị
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác/Positions in other companies:*
Giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Dược phẩm VNP
14/ Số CP nắm giữ: 398.666 cổ phần chiếm 2,46% vốn điều lệ, trong *đó/ Number of owning shares* ..... *, accounting for ....% of charter capital, of which:*
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* Không
+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* 398.666 cổ phần
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*
16/ Danh sách người có liên quan của người khai* */List of affiliated persons of declarant: Theo Phụ lục đính kèm*
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu *có)/Related interest with public company, public fund (if any):* Không có
18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không có
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI

Trần Nghĩa Lợi

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ - ÔNG TRẦN NGHĨA LỢI

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DTP	Hồ Mai Anh			Vợ						0	0,00%				
2	DTP	Trần Hồ Long			Con đẻ						0	0,00%				
3	DTP	Trần Hương Linh			Con đẻ						0	0,00%				
4	DTP	Vũ Thị Chẩm			Mẹ đẻ						0	0,00%				
5	DTP	Hồ Anh Dũng			Bố vợ						0	0,00%				
6	DTP	Lê Hồng Hạnh			Mẹ vợ						0	0,00%				
7	DTP	Công ty TNHH Dược phẩm VNP			Tổ chức có liên quan - Giám đốc	ĐKKD	0101509499	02/07/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội	Ô 91+92, A3, Khu đô thị Đại Kim, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	0	0,00%				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Họ và tên */Full name:* TRẦN THỤY KHANH
2/ Giới tính/Sex: Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 31/08/1959
4/ Nơi sinh/Place *of birth:* Thanh Hóa
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):*
Ngày cấp: Nơi cấp
6/ Quốc *tịch/Nationality:* Việt Nam
7/ Dân tộc/*Ethnic:* Kinh
8/ Địa chỉ thường *trú/Permanent residence:*
9/ Số điện thoại/*Telephone number:*
10/ Địa chỉ email/Email:
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Trưởng Ban Kiểm soát
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác/Positions in other companies:* Không
14/ Số CP nắm giữ: 100.665 cổ phần chiếm 0.62 % vốn điều lệ, trong *đó/ Number of owning shares* ..... *, accounting for ....% of charter capital, of which:*
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* Không
+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* 100.665 cổ phần
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*
16/ Danh sách người có liên quan của người khai* */List of affiliated persons of declarant: Theo Phụ lục đính kèm*
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu *có)/Related interest with public company, public fund (if any):* Không có
18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không có
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI

Trần Thụy Khanh

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ - BÀ TRẦN THỤY KHANH

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DTP	Nguyễn Thị Tâm Trang			Con đẻ						0	0,00%				
2	DTP	Nguyễn Phúc Cảnh			Con đẻ						0	0,00%				
3	DTP	Trần Thúy Nhung			Em gái						0	0,00%				
4	DTP	Nguyễn Đức Hoan			Em rể						0	0,00%				
5	DTP	Trần Thanh Hải			Em trai						0	0,00%				
6	DTP	Lê Mai Hương			Em dâu						0	0,00%				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Họ và tên */Full name:* HÀ THỊ MAI
2/ Giới tính/Sex: Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 17/10/1990
4/ Nơi sinh/Place *of birth:* Hà Nội
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):*
Ngày cấp: Nơi cấp:
6/ Quốc *tịch/Nationality:* Việt Nam
7/ Dân tộc/*Ethnic:* Kinh
8/ Địa chỉ thường *trú/Permanent residence*
9/ Số điện thoại/*Telephone number:*
10/ Địa chỉ email/Email:
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Thành viên Ban Kiểm soát
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác/Positions in other companies:* Không
14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ, trong *đó/ Number of owning shares* ..... *, accounting for ....% of charter capital, of which:*
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* Không
+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* 0 cổ phần
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*
16/ Danh sách người có liên quan của người khai* */List of affiliated persons of declarant: Theo Phụ lục đính kèm*
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu *có)/Related interest with public company, public fund (if any):* Không có
18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không có
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI

Hà Thị Mai

M.S.D.N:0104089394 - C.T.C.P
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM
CPCI HÀ NỘI
H.THƯỜNG TÍN - TP.HÀ NỘI

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ - BÀ HÀ THỊ MAI

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DTP	Nguyễn Mạnh Quân			Chồng						0	0,00%				
2	DTP	Nguyễn Hà Anh			Con đẻ						0	0,00%				*Còn nhỏ*
3	DTP	Nguyễn Duy Anh			Con đẻ						0	0,00%				*Còn nhỏ*
4	DTP	Nguyễn Tuấn Khang			Con đẻ						0	0,00%				*Còn nhỏ*
5	DTP	Hà Trọng Qui			Bố đẻ						0	0,00%				
6	DTP	Nguyễn Thị Khanh			Mẹ đẻ						0	0,00%				
7	DTP	Nguyễn Văn Hồng			Bố chồng						0	0,00%				
8	DTP	Nguyễn Thị Mứt			Mẹ chồng						0	0,00%				
9	DTP	Hà Trọng Quân			Anh trai						0	0,00%				
10	DTP	Đỗ Thị Hoài Anh			Chị dâu						0	0,00%				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Họ và tên */Full name:* NGUYỄN THỊ KIM OANH
2/ Giới tính/Sex: Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 06/05/1989
4/ Nơi sinh/Place *of birth:* Hà Nam
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):*
Ngày cấp: Nơi cấp
6/ Quốc *tịch/Nationality:* Việt Nam
7/ Dân tộc/*Ethnic:* Kinh
8/ Địa chỉ thường *trú/Permanent residence:*
9/ Số điện thoại/*Telephone number:*
10/ Địa chỉ email/Email:
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Thành viên Ban kiểm soát
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác/Positions in other companies:* Không
14/ Số CP nắm giữ: 2000 cổ phần chiếm 0,01% vốn điều lệ, trong *đó/ Number of owning shares* ..... *, accounting for ....% of charter capital, of which:*
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* Không
+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* 2000 cổ phần
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*
16/ Danh sách người có liên quan của người khai* */List of affiliated persons of declarant: Theo Phụ lục đính kèm*
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu *có)/Related interest with public company, public fund (if any):* Không có
18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không có
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI

Nguyễn Thị Kim Oanh

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ - BÀ NGUYỄN THỊ KIM OANH

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DTP	Nguyễn Văn Khánh			Bố đẻ						0	0,00%				
2	DTP	Nguyễn Thị Bích Liên			Mẹ đẻ						0	0,00%				
3	DTP	Nguyễn Thị Oánh			Em gái						0	0,00%				
4	DTP	Nguyễn Tiến Dũng			Em rể						0	0,00%				